

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Số: **2027/QĐ-UBND**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Đắk Nông, ngày 30 tháng 11 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt giá đất cụ thể để làm căn cứ tính tiền bồi thường  
khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án: Khu đô thị mới số 2,  
phường Nghĩa Trung, thành phố Gia Nghĩa**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính  
phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính  
phủ quy định về giá đất;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của  
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất  
đai;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ  
Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng,  
điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;*

*Căn cứ Nghị quyết số 186/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2021 của  
HĐND tỉnh về việc thông qua Danh mục các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục  
đích sử dụng đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên  
địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2022;*

*Căn cứ Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2020 của  
UBND tỉnh về việc ban hành quy định bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa  
bàn tỉnh Đắk Nông; Quyết định số 16/2022/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2022  
của UBND tỉnh về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất (k) năm 2022 trên địa bàn  
tỉnh Đắk Nông;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số  
288/TTr-STNMT ngày 28 tháng 11 năm 2022; kết quả thẩm định của Hội đồng  
thẩm định giá đất tỉnh tại Thông báo số 208/TB-HĐTĐ ngày 22/11/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt giá đất cụ thể để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án: Khu đô thị mới số 2, phường Nghĩa Trung, thành phố Gia Nghĩa.



## 1. Các thông tin về khu đất phê duyệt giá

- Địa chỉ: Tổ dân phố 4 và Tổ dân phố 5, phường Nghĩa Trung, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; được đo đạc, thành lập trên 04 tờ bản đồ địa chính số: 3, 37, 41 và 42 đã được Sở Tài nguyên và Môi trường ký phê duyệt ngày 21/01/2022.

- Khu đất có tứ cạnh tiếp giáp như sau:

+ Phía Tây Bắc: Giáp đường Võ Văn Kiệt (đường nối bệnh viện Đa khoa tỉnh);

+ Phía Tây Nam: Giáp đất sản xuất nông nghiệp của các hộ dân;

+ Phía Đông Bắc: Giáp đất sản xuất nông nghiệp của các hộ dân;

+ Phía Đông Nam: Giáp đất dự án của Tập đoàn VNPT;

- Diện tích dự kiến của dự án khoảng 9,075 ha. Trong đó: Diện tích xác định giá đất cụ thể khoảng 7,86 ha/62 thửa; còn lại là đất giao thông nội vùng.

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở và đất nông nghiệp trồng cây lâu năm.

## 2. Giá đất cụ thể của dự án

STT	Vị trí/Loại đất	Giá đất cụ thể của dự án (đồng/m <sup>2</sup> )
1	<b>Đất ở</b>	
1.1	<b>Nhóm 1: Đất ở tiếp giáp đường Võ Văn Kiệt</b> (gồm thửa số 113 tờ bản đồ số 37; thửa 63 tờ bản đồ số 41; thửa số 25, 39, 40, 42, 46, 49, 55, 58, 37 tờ bản đồ số 42)	3.984.000
1.2	<b>Nhóm 2: Đất ở tiếp giáp đường nhựa</b> (gồm thửa số 132, 133, 134, 140, 142, 15, 157, 17, 19, 20, 24, 26, 27, 31, 38, 41, 43, 44, 45, 48, 50, 52, 71, 87, 14, 16, 22, 51, 59, 61 tờ bản đồ số 42)	2.289.000
1.3	<b>Nhóm 3: Đất ở tiếp giáp đường đất</b> (gồm thửa số 49 tờ bản đồ số 41; thửa số 101, 121, 10, 156, 2, 4, 5, 6, 7 tờ bản đồ số 42)	928.000
2	<b>Đất trồng cây lâu năm</b>	
2.1	<b>Nhóm 1: Đất trồng cây lâu năm tiếp giáp đường Võ Văn Kiệt</b> (gồm thửa số 110, 111, 113 tờ BĐ 37; thửa số 47, 63 tờ BĐ 41; thửa số 65, 9, 25, 39, 40, 42, 46, 49, 55, 58, 37 tờ bản đồ số 42)	1.060.000
2.2	<b>Nhóm 2: Đất trồng cây lâu năm tiếp giáp đường nhựa</b> (gồm thửa số 132, 133, 134, 140, 142, 15, 157, 17, 19, 20, 24, 26, 27, 31, 38, 41, 43, 44, 45, 48, 50, 52, 71, 87, 158, 21, 14, 16, 22, 51, 59, 61, 81 tờ bản đồ số 42)	744.000



STT	Vị trí/Loại đất	Giá đất cụ thể của dự án (đồng/m <sup>2</sup> )
2.3	<b>Nhóm 3: Đất trồng cây lâu năm tiếp giáp đường bê tông</b> (gồm thửa đất số 2 tờ bản đồ số 3, thửa đất số 141 tờ bản đồ số 42)	580.000
2.4	<b>Nhóm 4: Đất trồng cây lâu năm tiếp giáp đường đất</b> (gồm thửa đất số 49 tờ BĐ 41; thửa 101, 121, 10, 156, 2, 4, 5, 6, 7 tờ bản đồ số 42)	521.000
2.5	<b>Nhóm 5: Đất trồng cây lâu năm không tiếp giáp đường</b> (thửa đất số 18 tờ bản đồ số 42)	260.000

**Ghi chú:** Đối với các thửa đất tiếp giáp đường, giá đất cụ thể được áp dụng theo hệ số chiều sâu của thửa đất tính từ mép lộ giới đường (đối với trường hợp những tuyến đường đã có chỉ giới quy hoạch), tiếp giáp mép đường (nếu không có vỉa hè), mép ngoài cùng của vỉa hè (nếu có vỉa hè) hoặc từ mốc giới hành lang bảo vệ an toàn công trình công cộng (giao thông, thủy lợi, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống điện, hệ thống xử lý chất thải) cụ thể như sau:

- Từ 0 mét đến mét thứ 30: Áp dụng hệ số 1,0.
- Từ trên 30 mét đến mét thứ 50: Áp dụng hệ số 0,7.
- Từ trên mét thứ 50 trở đi: Áp dụng hệ số 0,5.

## Điều 2.

1. Giao UBND thành phố Gia Nghĩa căn cứ vị trí các thửa đất để tính tiền bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường, Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh, UBND thành phố Gia Nghĩa, Đơn vị tư vấn giá đất chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND tỉnh về giá đất cụ thể được quy định tại Điều 1 Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông; Chủ tịch UBND thành phố Gia Nghĩa; Chủ tịch Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH, NNTNMT(N).

3

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Trọng Yên